

石綿(アスベスト)含有部品使用の電気ストーブ 型式一覧表(1)

製造期間	型式	部品の使用部分	石綿含有質量(%)
1962～1965年	VC-21	電源コード 結束用紐に使用	約80%
	VH-12		
	VH-14		
	VH-15		
	VH-63		
	VH-64		
	VH-66		
	VH-67		
	VH-68		
	VH-82		
	VH-84		
	VH-85		
	VH-86		
	VH-160		
	VH-610		
	VH-620		
	VH-861		
VH-870			
1966～1975年	VH-310	ヒーター用 緩衝材に使用	約70%
	VH-320		
	VH-400		
	VH-410		
	VH-411		
	VH-611		
	VH-621		
	VH-630		
	VH-631		
	VH-632		
	VH-640		
	VH-641		
	VH-650		
	VH-660		
	VH-661		
	VH-662		
	VH-663		
	VH-664		
	VH-670R		
	VH-671		
	VH-671R		
	VH-672R		
	VH-672T		
	VH-673T		
VH-680			
VH-681T			
VH-690T			
1969～1974年	VH-710S	ヒーター用 緩衝材に使用	約70%
	VH-720S		
	VH-721S		
	VH-722S		
	VH-722SD		
	VH-723ST		

石綿(アスベスト)含有部品使用の電気ストーブ 型式一覧表(2)

1966～1975年	VH-162	ヒーター用 緩衝材に使用	約70%			
	VH-170					
	VH-180					
	VH-181					
	VH-182					
	VH-183T					
	VH-210					
	VH-211					
	VH-212					
	VH-213T					
	VH-214T					
	VH-820					
	VH-830					
	VH-831					
	VH-832					
	VH-833T					
	VH-880					
	VH-881					
	VH-890E					
	VH-891E					
1976～1982年	VH-215T	ヒーター用 緩衝材に使用	約70%			
	VH-422					
	VH-622					
	VH-630T					
	VH-690					
	VH-610T					
	VH-600ST					
	VH-840					
	VH-1010T					
	VH-1210T					
	VH-2000T					
	1978～1982年			VF-800FT	ヒーター用 緩衝材に使用	約70%
				VF-810FST		
VF-811FST						
VF-1210FST						
VF-1011FST						